

TTĐT (2)

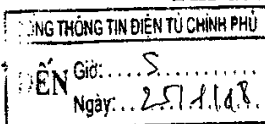
THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 123/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 23 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Thí điểm thành lập Ban Quản lý An toàn thực phẩm tỉnh Bắc Ninh



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thí điểm thành lập Ban Quản lý An toàn thực phẩm tỉnh Bắc Ninh

Thí điểm thành lập Ban Quản lý An toàn thực phẩm tỉnh Bắc Ninh (sau đây gọi là Ban Quản lý) là cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

Ban Quản lý có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước, trụ sở làm việc tại tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý

1. Ban Quản lý An toàn thực phẩm tỉnh thực hiện chức năng giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực thi pháp luật và thực hiện chức năng, thẩm quyền của thanh tra chuyên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý

1. Lãnh đạo Ban Quản lý:

Ban Quản lý có Trưởng ban và không quá 03 Phó Trưởng ban.

2. Cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý gồm:

a) Có 03 phòng chuyên môn. Phòng chuyên môn có Trưởng phòng, không quá 02 Phó Trưởng phòng và các công chức.

b) Có 05 Đội Thanh tra. Đội Thanh tra có Đội trưởng, không quá 02 Phó Đội trưởng và các công chức.

c) Có 01 đơn vị sự nghiệp công lập. Đơn vị sự nghiệp công lập có Giám đốc, không quá 02 Phó Giám đốc và số lượng người làm việc.

3. Biên chế:

Biên chế Ban Quản lý bao gồm biên chế công chức và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập do Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh tự cân đối trong tổng biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp của tỉnh Bắc Ninh được cấp có thẩm quyền giao; bảo đảm không tăng biên chế.

4. Cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý do Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh quy định cụ thể.

Điều 4. Thời gian thực hiện thí điểm

Thời gian thực hiện thí điểm 03 năm kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Sau thời gian thí điểm, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh tiến hành đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

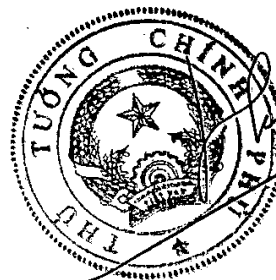
Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. //

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Bắc Ninh;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Kiểm toán nhà nước;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, Công báo;
- Lưu: VT, TCCV (2b).xh 50

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Xuân Phúc